83-PHI THÔØI VAØO XOÙM4>7

1. DUYEÂN KHÔÛI

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû vöôøn Caáp-coâ-ñoäc, röøng caây kyø-ñaø nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Baït-nan-ñaø Thích Töû vaøo thoân luùc phi thôøi, cuøng caùc cö só ñaùnh côø.4>8 Tyø-kheo thaéng, caùc cö só thua neân khoâng baèng loøng, gheùt noùi:

* Tyø-kheo buoåi saùng vaøo thoân vì khaát thöïc. Coøn phi thôøi vaøo thoân, coù vieäc gì?

Caùc Tyø-kheo nghe, trong ñoù coù vò thieåu duïc tri tuùc, soáng haïnh ñaàu ñaø, öa hoïc giôùi, bieát taøm quyù, hieàm traùch Baït-nan-ñaø Thích Töû: Sao laïi vaøo thoân luùc phi thôøi, cuøng ñaùnh côø chôi vôùi caùc cö só ?

Caùc Tyø-kheo ñeán choã Ñöùc Theá Toân, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, roài ngoài qua moät beân, ñem nhaân duyeân naøy baïch ñaày ñuû leân Ñöùc Theá Toân. Ñöùc Theá Toân lieàn vì nhaân duyeân naøy taäp hôïp Taêng Tyø-kheo, quôû traùch Baït-nan-ñaø Thích Töû:

* Vieäc oâng laøm laø sai quaáy, chaúng phaûi oai nghi, chaúng phaûi phaùp Sa-moân, chaúng phaûi tònh haïnh, chaúng phaûi haïnh tuøy thuaän, laøm ñieàu khoâng neân laøm. Baït-nan-ñaø Thích Töû, sao oâng laïi vaøo thoân luùc phi thôøi, cuøng ñaùnh côø chôi vôùi caùc cö só?

Ñöùc Theá Toân duøng voâ soá phöông tieän quôû traùch Baït-nan-ñaø Thích töû roài baûo caùc Tyø-kheo:

* Keû ngu si naøy, laø nôi troàng nhieàu gioáng höõu laäu, laø keû phaïm giôùi naøy ban ñaàu. Töø nay veà sau, Ta vì caùc Tyø-kheo kieát giôùi, goàm möôøi cuù nghóa, cho ñeán caâu chaùnh phaùp toàn taïi laâu daøi.

Muoán noùi giôùi neân noùi nhö vaày:

# *Tyø-kheo naøo, vaøo thoân luùc phi thôøi, Ba-daät-ñeà.*

Theá Toân vì caùc Tyø-kheo kieát giôùi nhö vaäy. Coù Tyø-kheo hoaëc vì vieäc cuûa Taêng, hoaëc vì vieäc cuûa thaùp, cuûa chuøa, hoaëc vì nuoâi beänh, khoâng bieát phaûi laøm sao? Ñöùc Phaät daïy:

* Töø nay veà sau cho pheùp caùc Tyø-kheo coù duyeân söï thì phaûi daën laïi roài vaøo tuï laïc.

Caùc Tyø-kheo khoâng bieát daën laïi ai. Ñöùc Phaät daïy:

* Neân daën laïi Tyø-kheo. Neáu ôû rieâng moät phoøng thì daën laïi Tyø- kheo ôû phoøng gaàn.

4>6. Baûn Haùn, heát quyeån l8.

4>7. Nguõ phaàn 9: Ba-daät-ñeà 8>; Taêng kyø 20, Thaäp tuïng l7, Caên baûn 42: 80. Pali, Vin.iv. l64,

Paâc. 85.

4>8. Xu boà 樗. Nguõ phaàn, nt.: Baøn chuyeän theá söï vôùi caùc baïch y. Pali: Sabhāya nisīditvā aneka- vihita tiracchānakatha kathenti, ngoài ôû hoäi tröôøng, baøn ñuû caùc ñeà taøi suùc sinh luaän

Töø nay veà sau noùi giôùi nhö vaày:

# *Tyø-kheo naøo,439 phi thôøi vaøo tuï laïc maø khoâng baùo cho Tyø-kheo* khaùc,440 Ba-daät-ñeà.

1. GIÔÙI TÖÔÙNG

Tyø-kheo: Nghóa nhö treân.

Thôøi: Luùc bình minh xuaát hieän cho ñeán giöõa tröa.

Phi thôøi: Töø quaù giöõa tröa cho ñeán luùc bình minh hoâm sau chöa xuaát hieän.

Thoân tuï laïc44l: coù boán loaïi thoân nhö ñaõ noùi treân. Coù Tyø-kheo: Ngöôøi ñoàng ôû hay khaùch môùi ñeán.

Neáu Tyø-kheo vaøo xoùm luùc phi thôøi, coù Tyø-kheo maø khoâng baùo laïi, baét ñaàu böôùc chaân vaøo cöûa ngoõ thoân, phaïm Ba-daät-ñeà. Moät chaân trong cöûa thoân, moät chaân ngoaøi cöûa thoân, phöông tieän muoán ñi maø khoâng ñi, hoaëc heïn maø khoâng ñi, taát caû ñeàu phaïm Ñoät-kieát-la.

Tyø-kheo-ni, Ba-daät-ñeà. Thöùc-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di ni, Ñoät- kieát-la. Ñoù goïi laø phaïm.

Söï khoâng phaïm: Tyø-kheo lo vieäc cuûa chuùng Taêng, vieäc chuøa thaùp, vieäc nuoâi beänh, coù baùo laïi Tyø-kheo khaùc; hoaëc treân ñöôøng ñi qua thoân; hoaëc coù vieäc caàn noùi; hoaëc bò goïi; hoaëc bò theá löïc baét; hoaëc bò troùi buoäc daãn ñi; hoaëc maïng naïn, phaïm haïnh naïn; thaûy ñeàu khoâng phaïm.

Ngöôøi khoâng phaïm: Phaïm laàn ñaàu tieân khi chöa cheá giôùi, si cuoàng, loaïn taâm, thoáng naõo, böùc baùch.

4>9. Taêng kyø: Tyø-kheo A-lan-nhaõ. Ñieàu luaät aùp duïng cho Tyø-kheo soáng trong röøng.

440. Nguõ phaàn: tröø coù nhaân duyeân. Vaø giaûi thích: Nhaân duyeân, töùc khi coù tai naïn. Taêng kyø: tröø dö thôøi. Giaûi thích: Dö thôøi, nhöõng luùc coù vieäc khaån caáp (nhö coù ngöôøi bò raén ñoäc caén). Pali: aññatra tathārūpā accāyikā karaīyā, tröø coù söï vieäc khaån caáp naøo ñoù.

44l. Trong giôùi vaên khoâng coù töø thoân 村 .